

## Description of the Kentaikyo System

This system is a retirement allowance system created by the government in alignment with the Smaller Enterprise Retirement Allowance Mutual Aid Law for construction site workers. It is a retirement allowance system that covers the entire construction industry. Employers affix Mutual Aid Certification Stamps that represent installments to the Mutual Aid Notebooks in the possession of construction site workers in alignment with the number of days they have worked. Workers will be paid retirement allowances by the Kentaikyo system when they stop working for the construction industry.

## Five Main Features of the Kentaikyo System

1

Completely safe and easy system established by the government

Retirement allowances are calculated and paid without fail in accordance with standards established by the government. The procedures for subscribing are also extremely simple.

2

Retirement allowances are accumulated and calculated across companies

Even if workers switch from one company to another, the retirement allowance will be accumulated throughout all periods and calculated in total.

3

The government provides financial assistance for a certain amount of the installments

The government provides financial assistance for a certain amount of the installments (50-days' worth of Mutual Aid Certification Stamps on the first notebooks) for workers (mutual aid subscribers) joining the system for the first time.

4

Installments are treated as deductible expenses

The entire sums of the installments are treated as tax-deductible expenses for companies and necessary expenses for individuals from the perspective of tax laws (Article 135, Section 1 of the Corporation Tax Law Enforcement Ordinance, and Article 64, Clause 2 of the Cabinet Order of Income Tax Law.)

Note: Note that size-based taxation applies to the corporation enterprise tax for companies with a capital or expenditure exceeding 100-million.

5

Additional points added during business affairs screening

Companies subscribing to the system will receive additional evaluation points during the screening process for submitting tenders for public works.



事業主の皆様へ

建退共では、帰国される前に日本国内の金融機関で退職金の受取りをお願いしております。  
労働者の退職日が判明いたしましたら、お早めにお手続きをお願い申し上げます。

Attention all employers

Kentaikyo requires workers to collect retirement allowances from financial institutions in Japan before they return to their home countries.

All employers are kindly requested to complete all procedures as soon as possible once the retirement dates of workers are fixed.

Inquiries by telephone can only be accepted in the Japanese language.

List of Organization Contact Numbers		
Organization	20F Nisae Rabokuro Bldg. 1-24-1 Higashi-Ikebukuro, Toshima-ku, Tokyo 170-8055 (Monday to Friday 09:00 to 17:15)	
Planning and Coordination Section	All aspects of the system: 03-6731-2831-2	
Operations Section	Contact Services: 03-6731-2849	Retirement Allowance Services: 03-6731-2846, 7
	Renewal Services: 03-6731-2850	Transfer of Accrued Benefits Services: 03-6731-2851
Electronic Application Section	Electronic Application Services: 03-6791-2832 03-6731-2856	
Project Promotion Section	Website/PR Services: 03-6731-2856-7	
Enscription Survey Section	Screening Services: 03-6731-2843	
Accounting Section	Mutual Aid Certification Stamp Services: 03-6731-2871-2 03-6731-2874	

The Organization for Workers' Retirement Allowance Mutual Aid  
(Independent Administrative Institution)  
**The Construction Industry Retirement Allowance  
Mutual Aid Organization Headquarters**

Kentaikyo



R100

# Kentaikyo

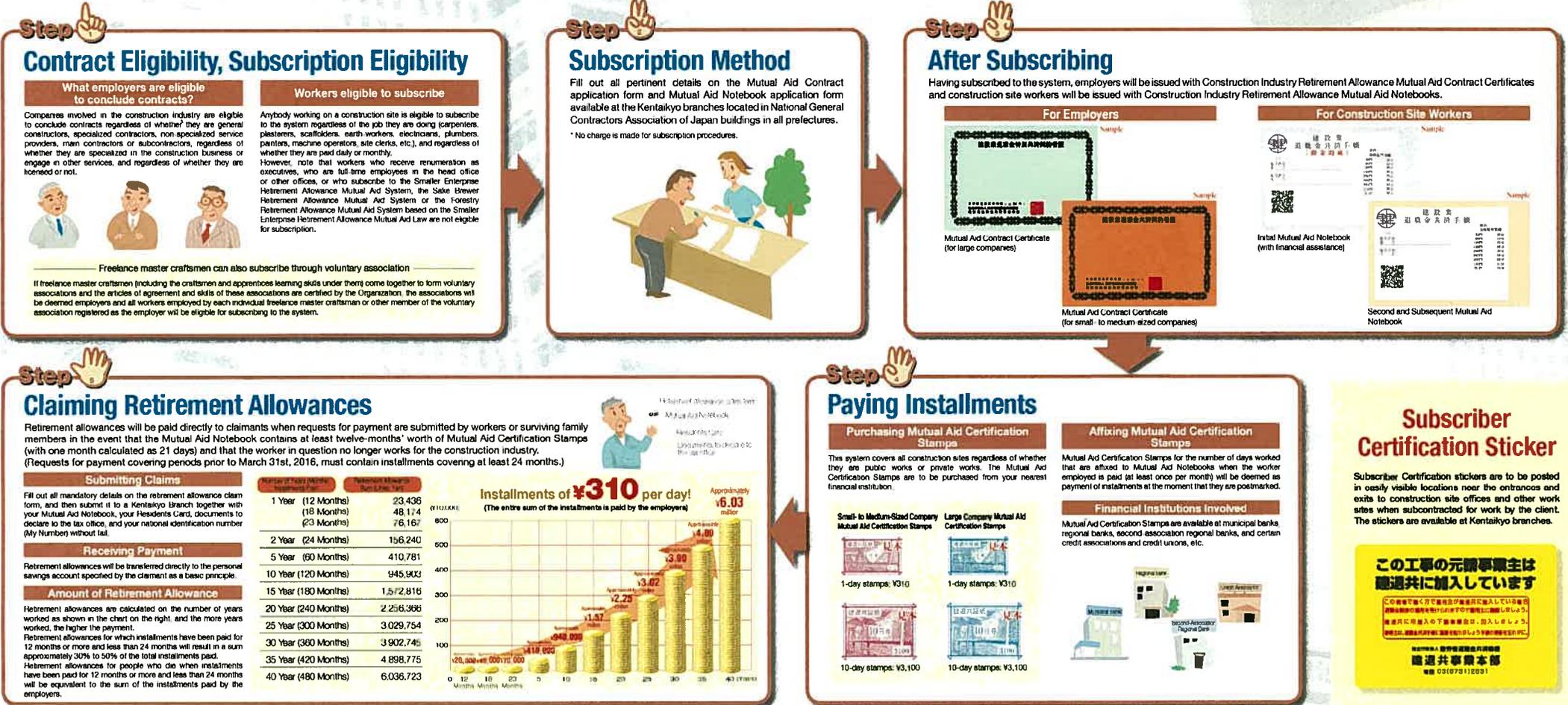
## Outline of the Kentaikyo System

Kentaikyo is a Construction Industry Retirement Allowance Mutual Aid System



けんたいきょう

# From subscribing through to receiving the retirement allowance: Kentaikyo System Procedures



**この工事の元請事業主は  
随時共に入っています**

この現場で働く方で元請建設会社に入社している方が、随時共に入社していただくことになりました。随時共に入社した方は、随時共に入社していただくことになりました。随時共に入社した方は、随時共に入社していただくことになりました。

建設業 長野県建設業共済本部  
随時共事業本部  
TEL 0267311201

## 建退共制度介绍

本制度是国家根据“中小企业退职金共济法”，为在建筑工地工作的工人们所制定的退职金制度。

企业方需根据工人在工地工作的天数，相应地在其共济手册上贴上共济验证标签（表示已经缴存）。当该劳动者要离开建筑业时，建退共将向其支付退职金。它是整个建筑行业的一个退职金制度。

### 国家的制度 **5** 大特点

1

因为是国家的制度，所以安全可靠又简单  
将根据国家所规定的标准计算并切实支付退职金。  
手续非常简单。

2

对各企业进行统计后计算退职金

即便是从A企业换到了B企业，  
也会在分别对各企业的工作期间进行统计的基础上，计算退职金。

3

国家补贴一部分的缴存费用

对新加入的劳动者（享受共济者），  
国家将补贴一部分的缴存费用（首次发放手册之后的50天的缴存费用）。

4

对于缴存费用，在税法上规定，如为法人则将其全额视为亏损处理；如为个体企业则视为必要经费处理。

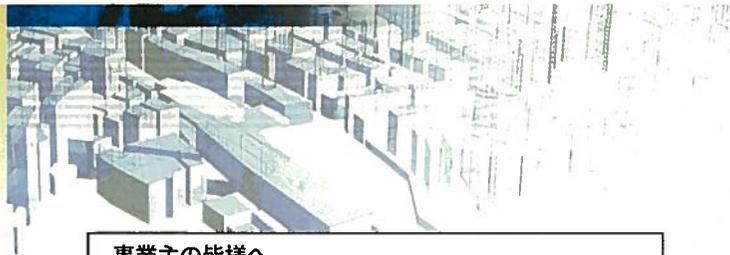
（法人税法施行令第135条第1号、所得税法施行令第64条第2项）

（注）请注意，在资本金或出资额超过1亿日元的法人的法人事业中，适用外形标准课税。

5

在经营事项审查中会加分

在农林公共施工工程时的经营事项审查中，如加入了本制度且有很好地履行，则在评价时会得到加分。



事業主の皆様へ

建退共では、帰国される前に日本国内の金融機関で  
退職金の受取りをお願いしております。

労働者の退職日が判明いたしましたら、お早めにお  
手続きをお願い申し上げます。

致企业方

在建退共制度中，劳动者回国之前可在日本国内的金融机构  
领取退职金。

请在明确劳动者的退职日期后，尽快办理相关手续。

电话咨询仅支持日语。

#### 总部担当部门一览表

总 部	邮编 170-8055 东京都丰岛区东池袋1-24-1 日生池袋大楼20楼			(周一~周五 9:00~17:15)
企划调整课	所有制度相关	03-6731-2831-2		
业 务 课	签约相关	03-6731-2848	退职金相关	03-6731-2848-7
	更新相关	03-6731-2850	移转统计相关	03-6731-2851
电子申请课	电子申请相关	03-6791-2832		03-6731-2895
业务推进课	网站及广告相关	03-6731-2968-7		
履行调查课	各种调查相关	03-6731-2843		
财 务 课	共济验证登录相关	03-6731-2871-2		03-6731-2874

独立行政法人 勤労者退职金共济机构  
建筑业退职金共济业务总部

建退共

搜索

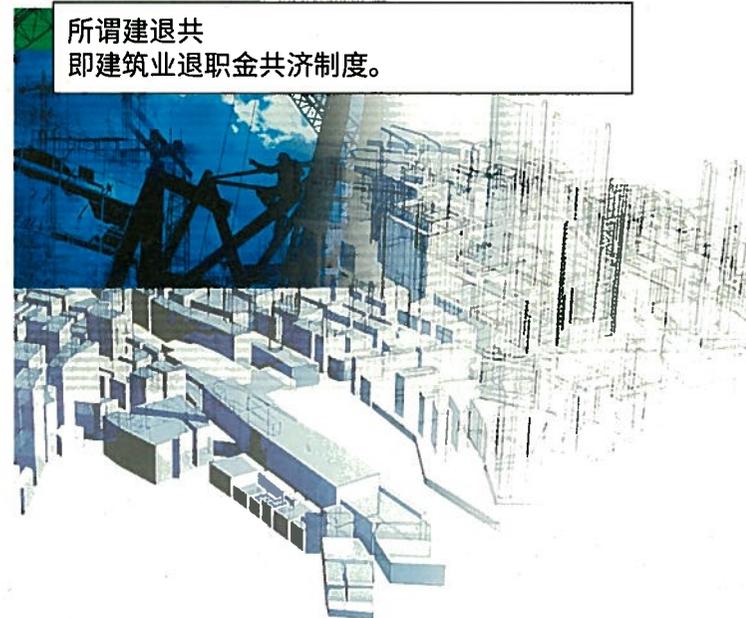


R100

31 240,000

## 建退共 建退共制度的梗概

所谓建退共  
即建筑业退职金共济制度。



けんたいきょう

# 从加入到领取退职金

# 建退共制度的步骤流程

## Step 1

### 哪些人可以签约、哪些人可以加入

#### 哪些企业可以签约?

只要是从事建筑业的,不管是综合、专门、职别还是总包、分包,不管是专门做建筑业的还是兼做建筑业的,也不论有无获得许可,都可签约。



#### 哪些人可以加入?

只要是在建筑工地上工作的,不论是从什么工作类别(木工、泥瓦匠、高空作业、土工、电工、配管工、油漆工、操作驾驶、工地办事员等),不论是日薪还是月薪,都可加入。

但请注意,领取工资报酬的、总公司等的事务专职员工,根据“中小企业退职金共济法”加入了中小企业退职金共济制度、酒造制造业退职金共济制度及林业退职金共济制度的,则不能加入本制度。

#### 个体工头也可以以“任意组合”(一种合作社的形式)的方式加入。

个体工头(包括在个体工头手下学习技能的人员)们可以一起组成“任意组合”,在本机构对规章、技能进行认定后,该“任意组合”就会被视为是一个企业,而每一位工头等就会被视为隶属于该企业,即在“任意组合”下工作的劳动者。个体工头可以通过这种方式来适用本制度。

## Step 2

### 加入方法

请至各都道府县建筑业协会内的建退共分部,填写“共济签约申请单”及“共济手册申请单”的必要事项后提交申请。

※ 办理加入手续时,无需支付任何费用。

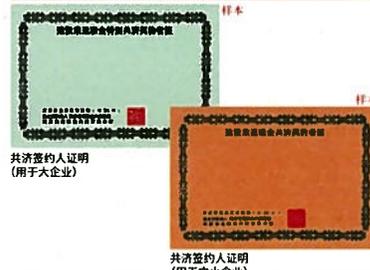


## Step 3

### 加入后

加入后,会给企业方发放“建筑业退职金共济签约人证明”、给在工地工作的工人发放“建筑业退职金共济手册”。

#### 给企业方的



#### 给在工地工作的工人的



## Step 4

### 如何领取退职金

当黏贴在共济手册上的共济验证标签达到12个月(21天的量算作1个月)以上、劳动者不再从事建筑业相关工作(或工伤死亡)时,劳动者(或工伤死者家属)提出申请后,退职金将会直接支付给该申请人。(此外,当退职金申请事由发生年月日在2016年3月31日以前的,则缴存费用的缴纳月数需要达到24个月以上。)

#### 如何申请退职金

请填写填写完必要事项的退职金申请单,以及共济手册、住民票、退职所得领取的相关申报单、个人编号及用于确认身份的资料,一起交至建退共分部。

#### 领取方法

原则上,退职金将直接存入申请人的个人普通银行账户中。

#### 退职金的金额

退职金金额如右表所示。工作年数越长,金额越高。缴存月数大于等于12个月而小于24个月时,其退职金的金额为缴存额的3~5成左右。

缴存月数大于等于12个月且小于24个月,劳动者死亡(工伤)的,其退职金的金额相当于企业方缴纳的缴存费用。



## Step 5

### 缴存费用的缴纳

#### 共济验证标签的购入

本制度同时适用公共、民间施工工程,请根据需至就近的金融机构出示共济签约人证明以购买共济验证标签。



#### 共济验证标签的黏贴方法

每次给雇用的劳动者发放工资后(每月至少1次),将与工作天数相符的共济验证标签黏贴至共济手册上,盖上面印后即表示已经缴纳缴存费用。

#### 业务受理金融机构

都市银行、地方银行、第二地方银行、部分信用金库及信用组合(类似中国的信用合作社)等可受理本业务。



## 适用标识(贴纸)的张贴

在承接施工工程后,请在工地办公室、施工现场的出入口的显眼位置,张贴标识。该标识可至建退共分部索取。

### この工事の元請事業主は建退共に参加しています

この事業主でなくして発注者が発注時に加入して119番の建退共本部の案内を受け付けるためで現場に設置いたします。建退共に加入者の下書きを提出し、記入しましょう。建退共本部の案内を受け取る際は119番の手帳を提出してください。

建退共本部 事務管理課 退職共本部  
電話 03(673)18031

## Mô tả Hệ thống Kentaikyo

Hệ thống này là hệ thống tiền trợ cấp nghỉ việc được tạo ra bởi chính phủ tương ứng với Luật tương trợ tiền trợ cấp nghỉ việc doanh nghiệp vừa và nhỏ dành cho người lao động tại hiện trường xây dựng. Nó là một hệ thống tiền trợ cấp nghỉ việc áp dụng cho toàn bộ ngành công nghiệp xây dựng. Trong đó chủ kinh doanh/những người sử dụng lao động dân chúng Chứng từ tương trợ thể hiện khoản trả mỗi lần bằng tiền lên Sổ tay tương trợ thuộc sở hữu của người lao động tại hiện trường xây dựng tương ứng với số ngày mà họ đã làm việc. Sao cho những người lao động này sẽ được chi trả tiền trợ cấp nghỉ việc bởi hệ thống tương trợ Kentaikyo này khi họ ngừng làm việc trong ngành xây dựng.

## Năm đặc điểm chính của Hệ thống Kentaikyo này

1

Hệ thống hoàn toàn an toàn và dễ dàng được thành lập bởi chính phủ  
Tiền trợ cấp nghỉ việc chắc chắn được tính toán và chi trả tuân theo những tiêu chuẩn được thiết lập bởi chính phủ. Thủ tục đăng ký tham gia cũng cực kỳ đơn giản.

2

Tiền trợ cấp nghỉ việc được tích lũy và tính toán giữa các doanh nghiệp

Ngay cả nếu người lao động chuyển việc từ doanh nghiệp này sang doanh nghiệp khác, tiền trợ cấp nghỉ việc sẽ được tích lũy xuyên suốt mọi thời kỳ và tính tổng.

3

Chính phủ cung cấp sự hỗ trợ tài chính một số lượng nhất định các khoản trả mỗi lần

Chính phủ cung cấp sự hỗ trợ tài chính một số lượng nhất định các khoản trả mỗi lần (50 ngày Chứng từ tương trợ trên những số tay đầu tiên) cho người lao động (những người đăng ký tham gia tương trợ) tham gia hệ thống này lần đầu tiên.

4

Các khoản trả mỗi lần được xử lý như là chi phí có thể khấu trừ

Toàn bộ các số tiền các khoản trả mỗi lần được xử lý như là chi phí có thể khấu trừ thuế cho doanh nghiệp và chi phí cần thiết cho cá nhân từ quan điểm của luật thuế.  
(Điều 135, Phần 1 Pháp lệnh thi hành Luật thuế doanh nghiệp, và Điều 64, Khoản 2 Pháp lệnh thi hành Luật thuế thu nhập)

Ghi chú: Lưu ý rằng thuế môn bài áp dụng cho thuế kinh doanh pháp nhân cho các doanh nghiệp có vốn hoặc góp vốn vượt quá 100 triệu Yen.

5

Các điểm cộng thêm được cộng vào trong quá trình thẩm tra công việc kinh doanh

Các doanh nghiệp đăng ký tham gia hệ thống này sẽ được nhận điểm đánh giá thêm trong quá trình thẩm tra cho việc nộp dự thầu các dự án xây dựng công cộng.



事業主の皆様へ

建退共では、帰国される前に日本国内の金融機関で退職金の受取りをお願いしております。

労働者の退職日が判明いたしましたら、お早めにお手続きをお願い申し上げます。

Tất cả người sử dụng lao động chủ kinh doanh chủ ý Kentaikyo yêu cầu người lao động lấy tiền trợ cấp nghỉ việc từ các tổ chức tài chính ở Nhật Bản trước khi họ trở về nước của mình.

Tất cả người sử dụng lao động xin hãy hoàn tất mọi thủ tục sớm nhất có thể một khi ngày nghỉ việc của người lao động được ấn định.

Việc liên hệ bằng điện thoại chỉ được hỗ trợ bằng tiếng Nhật.

### Danh sách các số liên lạc Tổ chức

Tổ chức	20F Nissai Nishukuro Bldg. 1-24-1 Higashi-Nishukuro, Toshima-Ku, Tokyo 170-8055 (Từ thứ hai tới thứ sáu 09:00 tới 17:15)		
Bộ phận lập kế hoạch và điều phối	Mọi khía cạnh của hệ thống này: 03-6731-2831-2		
ộ phận tổng vụ	Dịch vụ hợp đồng: 03-6731-2849	Phụ trách tiền trợ cấp nghỉ việc: 03-6731-2846-7	
	Dịch vụ gia hạn: 03-6731-2850	Dịch vụ chuyển khoản tiền trợ cấp đồng dân: 03-6731-2851	
Bộ phận nộp đơn đăng ký điện tử	Dịch vụ nộp đơn đăng ký điện tử: 03-6731-2832		03-6731-2895
Bộ phận theo dõi dự án	Dịch vụ WeeTalk/FPL: 03-6731-2888-7		
Bộ phận khảo sát thị trường	Dịch vụ/Phụ trách thêm tin: 03-6731-2843		
Bộ phận kế toán	Dịch vụ chứng từ tương trợ: 03-6731-2871-2		03-6731-2874

Tổ chức dành cho Tương trợ tiền trợ cấp nghỉ việc của người lao động  
(Pháp nhân hành chính độc lập)

Trụ sở chính Tổ chức tương trợ tiền trợ cấp nghỉ ngành xây dựng

Kentaikyo

Tìm kiếm



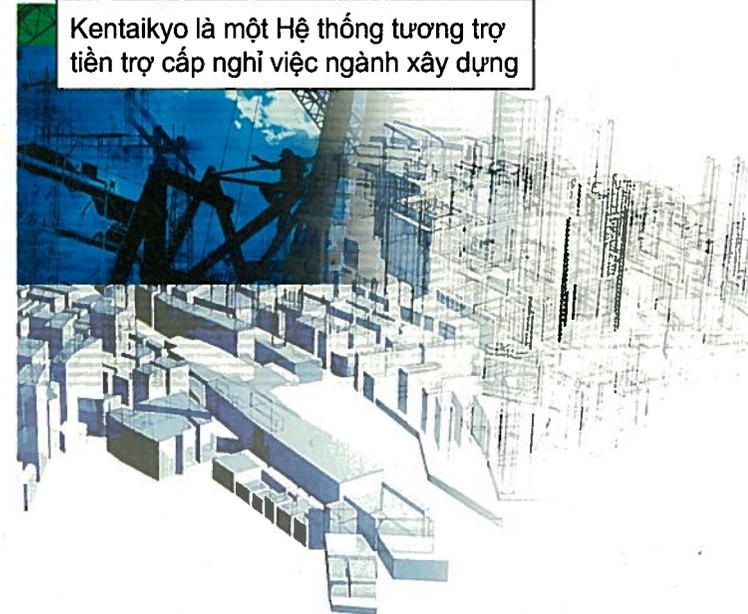
R100

31.2.40.000

# Kentaikyo

## Khái quát về Hệ thống Kentaikyo

Kentaikyo là một Hệ thống tương trợ tiền trợ cấp nghỉ việc ngành xây dựng



けんたいきょう

# Từ đăng ký tham gia tới nhận tiền trợ cấp nghề việc: Các thủ tục Hệ thống Kentaikyo

## Step 1

### Người đầu tư cách ký hợp đồng, người đầu tư cách đăng ký tham gia

#### Người sử dụng lao động kinh doanh nào đầu tư cách ký hợp đồng?

Các doanh nghiệp liên quan tới ngành xây dựng có đầu tư cách ký hợp đồng bất kể họ là công ty, nhà thầu chuyên môn, nhà cung cấp dịch vụ không chuyên môn, nhà thầu chính hay nhà thầu phụ, bất kể họ có chuyên môn trong lĩnh vực xây dựng hay tham gia trong các dịch vụ khác chỉ liên quan trong ngành xây dựng hay nhiều hơn một ngành nghề, và bất kể họ có được cấp giấy phép hay không.



— Những thợ kỹ thuật làm nghề tự do cũng có thể đăng ký tham gia thông qua tiền đoàn tự nguyện —

Nếu những thợ kỹ thuật làm nghề tự do (bao gồm thợ lành nghề và thợ học việc học nghề bên dưới họ) cung cấp giúp đỡ ra những tiền đoàn tự nguyện và những điều khoản đăng nhập và các kỹ năng của những tiền đoàn này được chứng nhận bởi Tổ chức thì những tiền đoàn này sẽ được xem như là những người sử dụng lao động chủ tiền doanh và tất cả những người lao động được thuê bởi mỗi thợ kỹ thuật làm nghề tự do hoặc thành viên khác của tiền đoàn tự nguyện được đăng ký như là người sử dụng lao động chủ tiền doanh sẽ có đầu tư cách để đăng ký tham gia hệ thống này.

#### Người lao động nào đầu tư cách đăng ký tham gia?

Bất kỳ ai làm việc trên hiện trường xây dựng đều đầu tư cách để làm (thợ mộc, thợ sắt, thợ gắn gỗ, thợ đào đất, thợ điện, thợ đường ống, thợ sơn, thợ vận hành máy, nhân viên văn phòng hiện trường, v.v.) và bất kể họ được chi trả hàng ngày hay hàng tháng. Tuy nhiên, lưu ý rằng những người lao động là người nhận thù lao như là cán bộ cấp cao, người là nhân viên loan thời gian trong văn phòng chính hay các văn phòng khác, hoặc người đăng ký tham gia hệ thống tương trợ tiền trợ cấp nghề việc doanh nghiệp vừa và nhỏ, hệ thống tương trợ tiền trợ cấp nghề việc công ty sản xuất rượu hay hệ thống tương trợ tiền trợ cấp nghề việc làm nghiệp dựa trên Luật tương trợ tiền trợ cấp nghề việc doanh nghiệp vừa và nhỏ không đầu tư cách để đăng ký tham gia.

## Step 2

### Phương pháp đăng ký tham gia

Điền tất cả các thông tin chi tiết có liên quan lên đơn đăng ký Hợp đồng tương trợ hoặc là đơn đăng ký Sở tay tương trợ có ở các chi nhánh Kentaikyo nằm ở các tòa nhà Hiệp hội ngành xây dựng toàn quốc ở tất cả các tỉnh.

\* Thủ tục đăng ký tham gia là miễn phí.

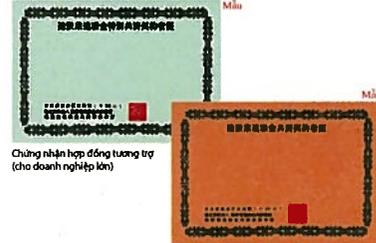


## Step 3

### Sau khi đăng ký tham gia

Khi đã đăng ký tham gia hệ thống này, những người sử dụng lao động sẽ được cấp cho Chứng nhận hợp đồng tương trợ tiền trợ cấp nghề việc ngành xây dựng và những người lao động tại hiện trường xây dựng sẽ được cấp cho Sở tay tương trợ tiền trợ cấp nghề việc ngành xây dựng.

#### Đối với người sử dụng lao động



Chứng nhận hợp đồng tương trợ (cho doanh nghiệp lớn)

#### Đối với người lao động tại hiện trường xây dựng



Sở tay tương trợ tiền trợ cấp ban đầu (có hồ trợ tài chính)

## Step 4

### Yêu cầu chi trả tiền trợ cấp nghề việc

Tiền trợ cấp nghề việc sẽ được chi trả trực tiếp tới người yêu cầu chi trả khi yêu cầu thanh toán được nộp bởi người lao động hay người thân còn sống trong trường hợp là Sở tay tương trợ có chứa các Chứng từ tương trợ trị giá ít nhất mười hai tháng (với một tháng được tính là 21 ngày) và người lao động đang nói tới đó không còn làm việc trong ngành xây dựng nữa. (Những yêu cầu thanh toán trong thời kỳ trước ngày 31 tháng 3 năm 2016 phải bao gồm những khoản trả mỗi lần trong ít nhất 24 tháng.)

#### Nội dung yêu cầu chi trả

Diễn tất cả thông tin chi tiết bắt buộc vào mẫu đơn yêu cầu chi trả tiền trợ cấp nghề việc, rồi sau đó nộp nó cho mỗi Chi nhánh Kentaikyo cùng với Sở tay tương trợ. Thẻ cư trú, các giấy tờ để kê khai với số thuế, và số định danh cá nhân (My Number) của bạn.

#### Nhận chi trả

Về nguyên tắc, tiền trợ cấp nghề việc sẽ được chuyển khoản trực tiếp tới tài khoản tiền gửi cá nhân được chỉ định bởi người yêu cầu chi trả.

#### Số tiền trợ cấp nghề việc

Tiền trợ cấp nghề việc được tính toán theo số năm đã làm việc như được chỉ ra ở biểu đồ bên phải, và càng nhiều năm làm việc thì chi trả càng cao. Tiền trợ cấp nghề việc mà các khoản trả mỗi lần đã được chi trả trong 12 tháng hoặc hơn và dưới 24 tháng sẽ là số tiền vào khoảng 30% tới 50% những khoản trả mỗi lần được chi trả. Tiền trợ cấp nghề việc cho những người chỉ kê các khoản trả mỗi lần đã được chi trả trong 12 tháng hoặc hơn và dưới 24 tháng sẽ tương đương với số tiền của những khoản trả mỗi lần được chi trả bởi người sử dụng lao động chủ tiền doanh.

#### Biểu đơn yêu cầu chi trả tiền trợ cấp nghề việc

Số năm (tháng) các khoản trả mỗi lần được chi trả	Số tiền trợ cấp nghề việc (Đơn vị: Yên)
1 năm (12 tháng)	23.436
1 năm (18 tháng)	48.174
2 năm (24 tháng)	76.167
2 năm (24 tháng)	156.240
5 năm (60 tháng)	410.781
10 năm (120 tháng)	945.903
15 năm (180 tháng)	1.572.816
20 năm (240 tháng)	2.256.366
25 năm (300 tháng)	3.029.754
30 năm (360 tháng)	3.902.745
35 năm (420 tháng)	4.898.775
40 năm (480 tháng)	6.036.723

#### Các khoản trả mỗi lần 310 Yen mỗi ngày! (Khoảng 6.03 triệu Yen)



## Step 5

### Chi trả các khoản trả mỗi lần

#### Mua Chứng từ tương trợ

Hệ thống này áp dụng cho tất cả mọi hiện trường xây dựng bất kể chúng là công việc công cộng hay công việc tư nhân. Những Chứng từ tương trợ này được mua từ tổ chức tài chính gần bạn nhất.

#### Chứng từ tương trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ



Chứng từ 310 Yen

#### Chứng từ tương trợ doanh nghiệp lớn



Chứng từ 310 Yen

#### Chứng từ 10 ngày: 3.100 Yen



Chứng từ 10 ngày: 3.100 Yen

#### Dán Chứng từ tương trợ

Chứng từ tương trợ cho số ngày đã làm việc được dán vào Sở tay tương trợ khi người lao động thuê được chi trả (ít nhất mỗi lần mỗi tháng) sẽ được xem như là sự chi trả các khoản trả mỗi lần tại thời điểm mà chứng được đóng dấu bưu điện.

#### Các tổ chức tài chính liên quan

Chứng từ tương trợ có tại ngân hàng đô thị, ngân hàng địa phương, ngân hàng địa phương thủ hải, và các quỹ tín dụng và các hội liên hiệp tín dụng nhất định, v.v.



## Nhân dân Chứng nhận người đăng ký tham gia

Các nhân dân Chứng nhận người đăng ký tham gia được dán ở những vị trí dễ nhìn thấy gần công trường vào văn phòng hiện trường xây dựng và hiện trường công việc khác khi được thuê phụ công việc bởi nhà thầu. Các nhân dân này có ở các chi nhánh Kentaikyo.

**この工事の元請事業主は 建退共に参加しています**

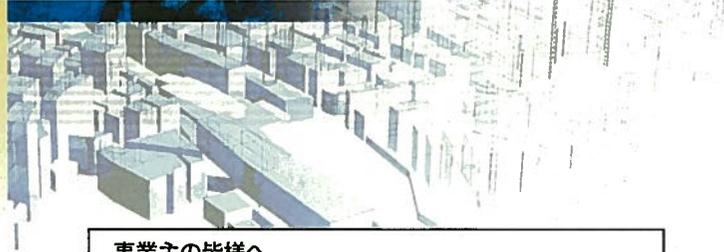
この現場で働く方は雇用契約を締結している場合は、建設業労働者保護法に基づいて建退共に参加する必要があります。建退共に参加する方は、参加費を納入してください。建退共は、建設業労働者保護法に基づいて設立された法人です。

建設業労働者保護法に基づく建退共本部  
建退共本部  
電話 03(673)11291

## Paglalarawan ng Sistemang Kentaikyo

Ang sistemang ito ay isang sistema ng pagbibigay ng allowance sa retirado na nilikha ng pamahalaan alinsunod sa Batas sa Mutual Aid na Nagbibigay ng Allowance sa Retiradong Manggagawa ng Maliliit na Negosyo (Smaller Enterprise Retirement Allowance Mutual Aid Law) para sa mga manggagawa sa lugar ng konstruksiyon.

Ito ay isang sistema sa pagbibigay ng allowance sa retirado na sumasaklaw sa buong industriya ng konstruksiyon. Ang mga tagapag-employo ay naglalagay ng Selyo sa Sertipikasyon ng Mutual Aid na kumakatawan sa mga installment sa Mga Notebook ng Mutual Aid na pagmamay-ari ng mga manggagawa sa lugar ng konstruksiyon alinsunod sa bilang ng araw na nagtrabaho sila. Ang mga manggagawa ay babayaran ng mga allowance para sa retirado ng sistemang Kentaikyo kapag huminto na sila sa pagtatrabaho para sa industriya ng konstruksiyon.



## Limang Pangunahing Tampok ng Sistemang Kentaikyo

1

### Ganap na ligtas at madaling sistema na itinatag ng pamahalaan

Ang mga allowance ng retirado ay kinakalkula at binabayaran ng walang sablay alinsunod sa mga pamantayang itinatag ng pamahalaan. Ang mga pamamaraan sa pag-subscribe ay napakasimple rin.

2

### Ang mga allowance para sa retirado ay tinitipon at kinakalkula sa kabuuan ng iba't ibang kompanya

Kahit na magpaikot pa ng kompanya ang mga manggagawa, titiponin ang allowance para sa retirado sa kabuuan ng lahat ng mga yugto at kakailuhin sa kabuuan.

3

### Magbibigay ang pamahalaan ng pinansiyal na tulong para sa partikular na halaga ng mga installment

Ibibigay ng pamahalaan ang pinansiyal na tulong para sa partikular na halaga ng mga installment (50-araw ng mga Selyo sa Sertipikasyon ng Mutual Aid sa unang mga notebook) para sa mga manggagawa (mga subscriber ng mutual aid) na sumasali sa sistema sa unang pagkakaatnan.

4

### Ang mga installment ay tinatratong bilang mga deductible na gastos

Ang buong sumang total ng mga installment ay tinatratong bilang mga gastos na deductible sa buwis para sa mga kompanya at mga kinakalalang gastos para sa mga indibidwal mula sa perspektibo ng mga batas sa buwis.

(Artikulo 135, Seksiyon 1 ng Ordinanang Pagpapapatupad ng Batas sa Buwis ng Korporasyon, at Artikulo 64, Sugreng 2 ng Order ng Gabinete ng Batas sa Buwis sa Kita.)

Tandaan: Tandaan na ang pagkubuwis na batay sa laki ay naitatipon sa buwis sa negosyo ng korporasyon (corporate enterprise tax) para sa mga kompanya na may kapital o paggasta na ligas sa ¥100-milyon.)

5

### Karagdagang puntos na dinadagdag sa panahon ng screening sa mga transaksyong pangnegosyo

Ang mga kompanyang negosyo-subscribe sa sistema ay tatanggap ng karagdagang puntos ng ebaluasyon sa panahon ng proseso ng screening para sa pagsumite ng mga tender o bid para sa mga proyekto ng pampublikong konstruksiyon.

事業主の皆様へ

建退共では、帰国される前に日本国内の金融機関で退職金の受取りをお願いしております。

労働者の退職日が判明いたしましたら、お早めにお手続きをお願い申し上げます。

Atensiyon lahat ng mga tagapag-employo

Ang Kentaikyo ay nag-aatas sa mga manggagawa na kolektahin ang kanilang mga allowance ng retirado mula sa mga pinansiyal na institusyon sa Japan bago bumalik sa kanilang mga bansang pinagmulan.

Magiliw na pinakiusapan ang lahat ng mga tagapag-employo na kumpletuhin ang lahat ng mga pamamaraan sa lalong madaling panahon kapag napagpasyahan na ang mga petsa ng pagreretiro ng mga manggagawa.

Ang mga pagtatanong sa pamamagitan ng telepono ay tatanggapin lang sa wikang Hapon.

#### Listahan ng mga Numerong Makokontak sa Organisasyon

Organisasyon	20F Nissai Gebukuro Bldg. 1-24-1 Higashi-Nebukuro Toshima-ku, Tokyo 170-8055 (Lunes hanggang Biyernes 09:00 hanggang 17:15)	
Seksiyon sa Pagpapalantok at Koordinasyon	Lahat ng aspeto ng sistema: 03-6731-2831-2	
	Mga Serbisyo sa Kontrata: 03-6731-2848	
Seksiyon ng Pangkalahatang Gawain (General Affairs Section)	PG sa Allowances ng Retirado: 03-6731-2846-7	
	Mga Serbisyo sa Pagar-renew: 03-6731-2850	
	Mga Serbisyo sa mga Walpong Benepisyo: 03-6731-2851	03-6731-2855
Seksiyon sa Electronic na Applikasyon	Mga Serbisyo sa Electronic na Applikasyon: 03-6791-2832	
Seksiyon sa Pagtataguyod ng Proyekto	Mga Serbisyo ng Website/PR: 03-6731-2856-7	
Seksiyon sa Survey ng Paggagawang (Execution Survey Section)	Mga Serbisyo ng Screening: 03-6731-2843	
Seksiyon sa Accounting	Mga Serbisyo ng Selyo sa Sertipikasyon ng Mutual Aid: 03-6731-2871-2	03-6731-2874

Ang Organisasyon para sa Mutual Aid na Nagbibigay ng Allowance sa Retiradong Manggagawa (The Organization for Workers' Retirement Allowance Mutual Aid, Independiyenteng Administratibong Institusyon)

Punong Himpilan ng Organisasyon para sa Mutual Aid na Nagbibigay ng Allowance sa Retirado ng Industriya ng Konstruksiyon

Kentaikyo

Mag search



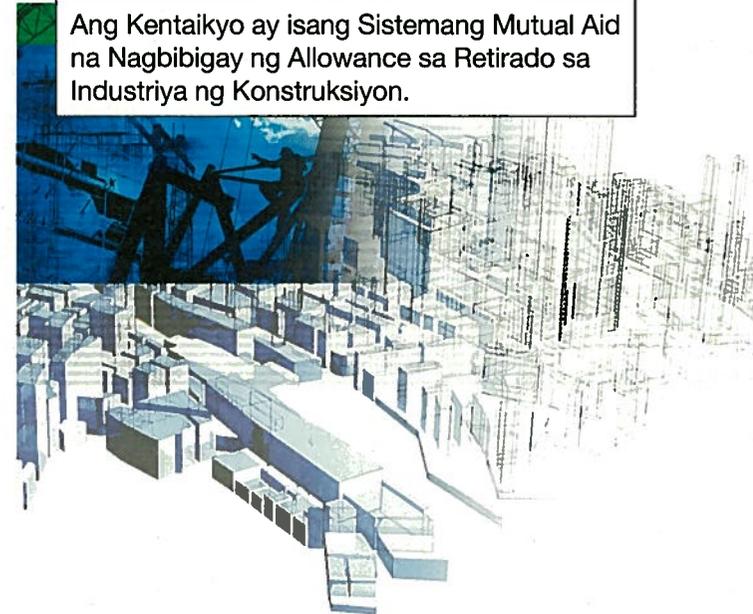
R100

31.2.40.000

# Kentaikyo

## Patnubay sa Sistemang Kentaikyo

Ang Kentaikyo ay isang Sistemang Mutual Aid na Nagbibigay ng Allowance sa Retirado sa Industriya ng Konstruksiyon.



けんたいきょう

